

Số: 851/KH- PGD&ĐT-TTYT

Móng Cái, ngày 22 tháng 8 năm 2013

KẾ HOẠCH
Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ
cho học sinh các cấp học trên địa bàn Thành phố

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động y tế trong các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quyết định số 58/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 17/10/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động y tế trong các cơ sở giáo dục mầm non; công văn số 1395/UBND ngày 16/8/2013 của UBND thành phố Móng Cái về việc khám, phân loại sức khoẻ và trích kinh phí chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh hằng năm; Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Trung tâm y tế Móng Cái xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai khám sức khoẻ định kỳ cho học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

I. Mục đích, yêu cầu.

- Thực hiện khám, phân loại sức khoẻ định kỳ cho học sinh, kịp thời phát hiện một số bệnh liên quan đến học đường và một số bệnh thông thường khác; phối hợp giữa y tế, gia đình và nhà trường xử lý tốt các trường hợp mắc bệnh và các trường hợp sức khoẻ đặc biệt cần được chăm sóc, tạo điều kiện cho các em học sinh phát triển toàn diện thể chất, tinh thần có sức khoẻ tốt để học tập.

- Đảm bảo > 90% học sinh các trường, cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn Thành phố được kiểm tra sức khoẻ định kỳ và phân loại sức khoẻ trong năm học.

- Lập hồ sơ theo dõi sức khoẻ cho học sinh.

II. Nội dung.

1. Thời gian, địa điểm:

1.1. Thời gian:

- Lần 1: Thực hiện từ 16/9/2013 đến hết ngày 31/10/2013

- Lần 2 (đối với cấp Mầm non): thực hiện từ 20/3/2014 đến hết ngày 20/4/2014

1.2. Địa điểm: Tại các cơ sở giáo dục.

2. Đối tượng khám sức khoẻ: Học sinh học tại các trường, cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, phổ thông cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn Thành phố.

3. Nội dung khám: Khám lâm sàng toàn diện. Lập hồ sơ theo dõi sức khoẻ học sinh theo mẫu quy định.

4. Hồ sơ quản lý sức khoẻ học sinh: theo mẫu chung do Sở GD&ĐT qui định cho các trường từ năm học 2008-2009 (đối với các trường THCS); sử dụng sổ theo dõi thể lực sức khoẻ (đối với các trường Mầm non, Tiểu học).

5. Kinh phí:

5.1. Mức kinh phí cụ thể:

